

TÀI LIỆU
HƯỚNG DẪN
TỰ HỌC

NHỔ RĂNG-PHẪU
THUẬT
HÀM MẶT

2021-2022

Đối tượng:
SAU ĐẠI HỌC

BỘ MÔN NHỔ RĂNG - PHẪU THUẬT HÀM MẶT

1. Giới thiệu bộ môn

Bộ môn nhổ răng – phẫu thuật hàm mặt được thành lập ngày 25 tháng 12 năm 2002 dựa trên cơ sở chia sẻ nguồn nhân lực, cơ sở vật chất từ Khoa Y – Nha – Dược, Đại học Cần Thơ.

Hiện tại Bộ môn tham gia và chịu trách nhiệm chuyên môn lĩnh vực phẫu thuật miệng và hàm mặt chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo quản lý như: ngành răng hàm mặt bậc đại học, chương trình đào tạo thạc sĩ ngành răng hàm mặt, chương trình đào tạo tiến sĩ ngành răng hàm mặt. Ngoài ra, chương trình đào tạo do Bộ Y tế quản lý như: bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ chuyên II, và các lớp đào tạo liên tục.

Bộ môn gồm có 05 viên chức, cán bộ học thuật. Bộ môn sử dụng chung cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm của Trường và các cơ sở liên kết bệnh viện thực hành trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Là đơn vị thuộc của Khoa răng hàm mặt, Bộ môn có cùng triết lý giáo dục, sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi với Khoa

Triết lý

Trí tuệ - Y đức – Sáng tạo

Sứ mạng

Đào tạo nguồn nhân lực răng hàm mặt chất lượng cao; nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ; bảo vệ và chăm sóc tốt sức khỏe răng miệng cho nhân dân.

Tầm nhìn

Phấn đấu trở thành trung tâm đào tạo hàng đầu phẫu thuật miệng và hàm mặt tại Việt Nam và có uy tín quốc tế.

Cam kết

Đào tạo người học có năng lực đạt chuẩn chuyên môn, có đạo đức tốt, có trách nhiệm trong chăm sóc sức khỏe răng miệng cá nhân và cộng đồng.

2. Nhân sự bộ môn

Hình	Họ và tên	Chức vụ	Email, số điện thoại
	Trần Thị Phương Đan	Ts.Bs.GVC. Trưởng bộ môn (2002-2017)	ttpdan@ctump.edu.vn 0918709750
	Trương Nhật Khuê	Thầy thuốc ưu tú, PGs.Ts.Bs.GVCC Trưởng bộ môn (2018-2022)	tnkhue@ctump.edu.vn 0983998339
	Lâm Nhật Tân	Ths. Bs.CKII Giảng viên	lntan@ctump.edu.vn 0919343337
	Nguyễn Hoàng Nam	Ths. Bs.CKII Giáo vụ bộ môn Giảng viên	nhnam@ctump.edu.vn 0963902468
	Nguyễn Thanh Hòa	Thầy thuốc ưu tú, Bs.CKII. Phó Trưởng Liên bộ môn Giảng viên	nguyenrh82@gmail.com 0983678109

--	--	--	--

3. Chỉ tiêu thực tập

HỌC PHẦN PHẪU THUẬT HÀM MẶT

CK1 VÀ CAO HỌC RHM

1. TƯỜNG TRÌNH THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
2. LÀM BỆNH ÁN: 02.
3. TRÌNH BỆNH ÁN: 01.
4. PHỤ THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
5. PHỤ DỤNG CỤ THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
6. THỰC HIỆN THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05

ĐIỂM: TRÌNH BỆNH ÁN (3) + CHUYÊN ĐỀ (3) + CHỈ TIÊU (4).

CKII RHM

1. LÀM BỆNH ÁN: 02.
2. TRÌNH CA LÂM SÀNG: 04.
3. PHỤ THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
4. PHỤ DỤNG CỤ THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
5. THỰC HIỆN THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05.
6. TRÌNH CHUYÊN ĐỀ: 01.
7. DỊCH TÀI LIỆU: 01.

ĐIỂM: TRÌNH CA LÂM SÀNG (3) + CHỈ TIÊU (4) + CHUYÊN ĐỀ (2) + DỊCH TÀI LIỆU (1).

NỘI TRÚ RHM

1. TƯỜNG TRÌNH THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
2. LÀM BỆNH ÁN: 02.
3. TRÌNH CA LÂM SÀNG: 02.
4. PHỤ THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
5. PHỤ DỤNG CỤ THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05 TRƯỜNG HỢP.
6. THỰC HIỆN THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT: 05.
7. TRÌNH CHUYÊN ĐỀ: 01.
8. DỊCH TÀI LIỆU: 01.
9. TÓM TẮT BÀI BÁO: 01.

ĐIỂM: TRÌNH CA LÂM SÀNG (3) + CHỈ TIÊU (4) + CHUYÊN ĐỀ (2) + DỊCH TÀI LIỆU (1).

4. Chuyên đề

HỌC PHẦN PHẪU THUẬT HÀM MẶT

STT	Nội dung	Học viên	Cán bộ HD	Thời gian
Cao học				
1	Các phương pháp nắn chỉnh điều trị trật khớp thái dương hàm	Nhóm CH	Bs. CKII. Nguyễn Thanh Hòa	
2	Điều trị viêm xương hoại tử sau xạ trị	Nhóm CH	PGs. Khuê	
3	Phẫu thuật tạo hình khe hở cung răng	Nhóm CH	Bs. CKII. Nguyễn Thanh Hòa	
4	Ứng dụng Laser trong phẫu thuật hàm mặt	Nhóm CH	Ts. Đỗ Thị Thảo	
5	CBCT trong phẫu thuật hàm mặt	Nhóm CH	Ths. BsCKII. Nguyễn Hoàng Nam	
Nội trú				
1	Điều trị áp xe vùng dưới hàm	Nhóm	Ths. BsCKII. Lâm Nhật Tân	
2	Điều trị thông miệng - xoang hàm	Nhóm	Ths. BsCKII. Lâm Nhật Tân	
3	Điều trị gãy xương hàm dưới vùng lồi cầu	Nhóm	Bs. CKII. Nguyễn Thanh Hòa	
4	Phẫu thuật điều trị u răng	Nhóm	PGs. Khuê	

5	Điều trị đau vùng mặt	Nhóm	Ts. Đỗ Thị Thảo	
6	Phẫu thuật điều trị u mô mềm vùng mặt	Nhóm	Ths.BsCKII. Nguyễn Hoàng Nam	
7	Thuốc trong điều trị bệnh lý miệng và hàm mặt	Nhóm	Ts. Đỗ Thị Thảo	
Chuyên khoa 1				
1	Phẫu thuật điều trị u hỗn hợp tuyến nước bọt mang tai	Nhóm	PGs. Khuê	
2	Phẫu thuật điều trị u nguyên bào men	Nhóm	PGs. Khuê	
3	Điều trị bảo tồn xương hàm dưới	Nhóm	PGs. Khuê	
4	Điều trị gãy xương hàm dưới vùng cằm	Nhóm	PGs. Khuê	
5	Điều trị gãy xương hàm dưới thân xương	Nhóm	PGs. Khuê	
6	Điều trị gãy xương hàm dưới vùng góc hàm	Nhóm	PGs. Khuê	
7	Điều trị gãy phức hợp gò má	Nhóm	PGs. Khuê	
8	Điều trị gãy Le Fort	Nhóm	PGs. Khuê	
9	Phẫu thuật tạo hình khe hở môi một bên	Nhóm	Bs.CKII. Nguyễn Thanh Hòa	
10	Phẫu thuật tạo hình khe hở vòm miệng	Nhóm	Bs.CKII. Nguyễn Thanh Hòa	
11	Điều trị thẩm mỹ nội khoa	Nhóm	Ts. Lê Nguyên	

			Lâm	
12	Điều trị cười hở nướu	Nhóm	PGs. Khuê	
13	Phẫu thuật điều chỉnh lồi xương hàm	Nhóm	Ths.BsCKII. Lâm Nhật Tân	
14	Kỹ thuật phẫu thuật cắt thân răng khôn	Nhóm	Ths.BsCKII. Nguyễn Hoàng Nam	
15	Phân loại và điều trị chấn thương thần kinh V	Nhóm	Ts. Đỗ Thị Thảo	
Chuyên khoa 2				
1	Điều trị gãy liên tầng mặt	Nhóm	PGs. Khuê	
2	Phẫu thuật khớp thái dương hàm	Nhóm	PGs. Khuê	
3	Phẫu thuật chỉnh hình xương hàm	Nhóm	PGs. Khuê	
4	Phẫu thuật điều trị các hội chứng dị tật vùng sọ mặt	Nhóm	PGs. Khuê	
5	Chỉ định - phẫu thuật implant gò má	Nhóm	PGs. Khuê	

4. Đề cương chi tiết học phần

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT MIỆNG

1. THÔNG TIN VỀ HỌC PHẦN

Mã học phần: RH03021, RH03051

Tổng số tín chỉ: 05

Lý thuyết: 02

Thực hành: 03

Phân bố thời gian (tiết): 60 tiết

Lý thuyết: 30 tiết

Thực hành: 135 tiết

Số giờ tự học (tiết): 60 tiết

Đối tượng sinh viên(dự kiến): Bác sỹ nội trú RHM năm thứ 2

Bộ môn phụ trách giảng dạy: liên bộ Nhổ răng – Phẫu thuật hàm mặt - Khoa RHM.

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Sau khi kết thúc học phần phẫu thuật miệng. Học phần này đi sâu vào các kỹ thuật vùng răng miệng và ứng dụng các kỹ thuật này vào phẫu thuật trong một số trường hợp như răng mọc lệch, răng ngầm, phẫu thuật cắt chóp chân răng trong điều trị nang quanh chóp, phẫu thuật tiền phục hình và cấy ghép implant.

3. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Khi kết thúc quá trình giảng dạy học phần, người học sẽ có được:

1. Nêu được đặc tính thuốc tê thích hợp, mô tả và thực hiện được các phương pháp gây tê ngoài mặt.
2. Phân tích được các trường hợp răng mọc lệch ngầm, chỉ định được và thực hiện được các trường hợp trong nhổ răng bằng phương pháp phẫu thuật
3. Trình bày và thực hiện được một số kỹ thuật mổ ứng dụng trong nhổ răng và điều trị nang quanh chóp.

4. Thực hiện được một số phẫu thuật điều chỉnh mô mềm và mô cứng trong miệng chuẩn bị cho bệnh nhân phục hình

5. Thực hành phụ mổ các trường hợp phẫu thuật răng miệng

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

TT	Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)	Thang đánh giá Bloom	Mức độ
CLO1	Nắm rõ và sử dụng thành thạo, cập nhật các loại thuốc tê sử dụng trong nha khoa hiện nay	<i>Kiến thức</i> <i>Thái độ</i> <i>Kỹ năng</i>	4
CLO2	Thực hiện hoàn chỉnh việc chuẩn bị bệnh nhân phẫu thuật miệng	<i>Kiến thức</i> <i>Thái độ</i> <i>Kỹ năng</i>	4
CLO3	Nắm được và thực hiện được các phân loại răng khôn, chỉ định phẫu thuật, Phương pháp và tiến trình phẫu thuật, tham gia phụ mổ và mổ những ca nhỏ răng lệch, ngâm bằng phương pháp phẫu thuật	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i> <i>Thái độ</i>	3
CLO4	Hiểu, nắm các bệnh lý, chỉ định, qui trình phẫu thuật trong phẫu thuật cắt chóp Thực hiện được việc phụ mổ, phẫu thuật được các trường hợp cắt chóp chân răng.	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i> <i>Thái độ</i>	3
CLO5	Nắm được các trường hợp cần thiết và chỉ định được các trường hợp phẫu thuật trước phục hình. Phụ mổ và mổ các trường hợp phẫu thuật tiền phục hình.	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i> <i>Thái độ</i>	3
CLO6	Hiểu và nắm rõ những vấn đề về cấy ghép implant. Chẩn đoán và lập kế hoạch điều trị cấy ghép implant. Nắm rõ tiến trình và thực hiện	<i>Kiến thức</i> <i>Kỹ năng</i> <i>Thái độ</i>	3

	được cấy ghép implant.		
--	------------------------	--	--

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN

5.1. LÝ THUYẾT

STT	Nội dung	Số tiết	
		Lý thuyết	Tự học
Bài 1	Cập nhật các loại thuốc tê sử dụng trong nha khoa hiện nay	5	10
Bài 2	Chuẩn bị bệnh nhân phẫu thuật miệng	5	10
Bài 3	Nhổ răng lệch, ngàm bằng phương pháp phẫu thuật	5	10
Bài 4	Phẫu thuật tiên phục hình	5	10
Bài 5	Phẫu thuật cắt chóp chân răng	5	10
Bài 6	Đại cương implant	5	10
	Tổng cộng	30	60

5.2. THỰC HÀNH

stt	Bài	Tổng số tiết	Nội dung	Địa điểm
1	Gây tê	4	Gây tê block xương thần kinh ổ dưới	Bệnh viện/cơ sở thực hành trong và ngoài trường
		2	Gây tê thần kinh cằm	
		2	Gây tê thần kinh dưới ổ mắt	
		2	Gây tê thần kinh khẩu cái	
2	Nhổ răng	5	Phẫu thuật	

		5	Răng khôn hàm trên
		5	Dư
		5	Nhiều răng có điều chỉnh xương ổ
3	Cấy ghép nha khoa	5	Cắm implant
		5	Đặt vít lành thương
4	Cắt chóp răng	5	Một chân
		5	Nhiều chân
5	Phẫu thuật tiền phục hình	3	Cắt thẳng môi hoặc Cắt thẳng lưỡi
		3	Phẫu thuật điều chỉnh sóng hàm
		2	Phẫu thuật lòi xương hàm trên
		2	Phẫu thuật lòi xương hàm dưới

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

6.1. Phương pháp giảng dạy

- **Lý thuyết:** thuyết trình, thảo luận nhóm.

- **Thực hành cơ sở:** học viên tham gia trao đổi, thảo luận và đặt câu hỏi, làm chuyên đề.

6.2. Phương pháp học tập của người học

Nghe giảng và tham gia trao đổi, thuyết trình, thảo luận nhóm, kiểm tra lý thuyết và thực hành theo yêu cầu môn học

6.3. Phương pháp tự học và hướng dẫn tự học

Chia nhóm phù hợp với từng yêu cầu và từng địa điểm, Chuẩn bị nội dung theo yêu cầu của giảng viên, thuyết trình, thảo luận, báo cáo chuyên đề, tranh ảnh, tự học kỹ năng, phụ mô, thực hiện thủ thuật trên bệnh nhân.

7. TÀI LIỆU DẠY VÀ HỌC

7.1. Tài liệu giảng dạy: Giáo trình Phẫu thuật miệng 2.

7.2. Tài liệu tự học:

1. Lê Đức Lánh (2009), *Phẫu Thuật Miệng: Gây tê nhỏ răng*, Nhà xuất bản y học.
2. Lê Đức Lánh (2011), “Phẫu Thuật Miệng”, *Nhỏ răng tiểu phẫu*, Nhà xuất bản y học.

3. David A. McGowan (1999), *An Atlas of Minor Oral Surgery- Principles and Practice*, Second Edition, Martin Dunitz Ltd.

4. Peterson L.J. (2008), *Contemporary and Maxillofacial Surgery*, 5th edition, Mosby.

5. Fragiskos D. Fragiskos (2007), *Oral Surgery*, Springer, Verlag Berlin Heidelberg

7.3. Tài liệu tham khảo thêm:

1. David A. McGowan (2013), *An Atlas of Minor Oral Surgery- Principles and Practice*, Second Edition, Martin Dunitz Ltd.

2. Peterson L.J. (2008), *Contemporary and Maxillofacial Surgery*, 5th edition, Mosby.

3. Christopher J. Haggerty, Robert M. Laughlin (2015), *Atlas of Operative Oral and Maxillofacial Surgery*, John Wiley & Sons, Inc.

4. Crispian Scully (2016), *Churchill's pocketbooks Clinical Dentistry*, fourth edition, John Wiley & Sons, Inc.

5. James R. Hupp, Edward Ellis III (2014), *Contemporary Oral and Maxillofacial Surgery - 6th edition*, Mosby, China.

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT MIỆNG II

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH03061

Tổng số tín chỉ:	4	Lý thuyết:	0	Thực hành:	4
Phân bố thời gian (tiết):	80	Lý thuyết:	0	Thực hành:	80
Số giờ tự học (tiết):	0				

Đối tượng: chuyên khoa 1 RHM, cao học RHM, nội trú RHM

Học phần tiên quyết: bệnh học miệng – hàm mặt

Học phần học trước: phẫu thuật miệng

Bộ môn phụ trách: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

2. Mô tả về học phần

Đây là học phần tự chọn thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm các đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng của các loại chấn thương răng, phẫu thuật nha chu, phẫu thuật nội nha, phẫu thuật tiền phục hình, sinh thiết chẩn đoán bệnh lý miệng, hàm mặt.

3. Mục tiêu học phần: Học phần này nhằm trang bị cho học viên:

3.1. Về kiến thức

3.1.1. Áp dụng điểm mốc giải phẫu vùng miệng và hàm mặt vào phẫu thuật hàm mặt.

3.1.2. Vận dụng nguyên tắc phẫu thuật ngoại khoa nói chung và phẫu thuật hàm mặt nói riêng.

3.1.3. Chỉ định và diễn giải các dấu chứng lâm sàng và các xét nghiệm được sử dụng trong phẫu thuật hàm mặt.

3.1.4. Mô tả được bằng thuật ngữ hình ảnh chẩn đoán hình ảnh bệnh lý răng miệng thường gặp.

3.1.5. Nhận biết các bệnh lý toàn thân của bệnh nhân và điều trị.

3.2. Về kỹ năng

3.2.1. Hỏi bệnh sử chính xác và thực hiện trình tự khám miệng và hàm mặt.

3.2.2. Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt.

3.2.3 Thực hiện thủ thuật, phẫu thuật cách an toàn phù hợp với kỹ thuật và các nguyên tắc phẫu thuật.

3.2.4. Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị, tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.

3.2.5. Thực hiện điều trị cấp cứu và đúng chuyên khoa.

3.3. Về thái độ

3.3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

3.3.2. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ và yêu cầu nghề nghiệp.

3.3.3. Sáng tạo và đổi mới ứng dụng tiến bộ trong lĩnh vực phẫu thuật hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra

Số TT	Kết quả mong muốn đạt được	Thang bloom	Mức độ
CLO1	Khám bệnh nhân cấp cứu hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO2	Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Xử trí được vết thương phần mềm và gãy xương hàm	Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị	Kiến thức Thái độ	3 3
CLO5	Tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 4
CLO6	Nêu các nguyên tắt tạo, thẩm mỹ vùng hàm mặt	Kiến thức	3
CLO7	Trình bày các yếu tố nguy cơ gây dị tật khe hở môi – vòm miệng.	Kiến thức	3

CLO8	Trình bày kế hoạch điều trị các dị tật bẩm sinh hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO9	Mô tả một số kỹ thuật mô môi – vòm miệng.	Kiến thức	2
CL010	Xử trí tai biến phẫu thuật và cách phòng tránh.	Kiến thức Kỹ năng	4
CL011	Mô tả hình ảnh mô bệnh học bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL012	Trình bày các phương pháp điều trị bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL013	Trình bày các phương pháp điều trị hỗ trợ bệnh nhân bướu ác tính hàm mặt.	Kiến thức	3

5. Nội dung học phần:

STT	Chủ đề	Số tiết		
		LT	TH	Tự học
1	Khám lâm sàng - Bệnh án răng hàm mặt		5	
2	Điều trị nha khoa trên bệnh nhân có hóa trị/xạ trị		5	
3	Nguyên tắc sinh thiết và chẩn đoán phân biệt		10	
4	Phẫu thuật chia đôi răng		10	
5	Phẫu thuật cắt chóp răng		10	
6	Phẫu thuật bọc lộ răng nanh ngầm		10	
7	Phẫu thuật nhổ răng mọc kẹt, ngầm		10	
8	Phẫu thuật tạo hình thặng môi, má, lưỡi		10	
9	Cố định răng		10	

Tổng cộng		80	
------------------	--	-----------	--

Thực hành: BV Trường ĐHYD Cần Thơ, BV Đa khoa Trung ương Cần Thơ, BV Mắt – RHM TP Cần Thơ, BV Ung bướu Cần Thơ

6. Phương pháp dạy học:

6.1. Phương pháp dạy

- Lý thuyết: thuyết trình liên hệ tình huống lâm sàng, thảo luận nhóm.
- Thực hành lâm sàng: thực tập tại Bệnh viện có chuyên khoa Răng Hàm Mặt, thảo luận nhóm, trình case lâm sàng.

6.2. Phương pháp học và tự học

- Lý thuyết: học viên đảm bảo tham dự > 80% số tiết lý thuyết giảng dạy trên giảng đường.

- Thực hành:

Học viên chia nhóm (từ 6-8 người/nhóm):

- + Thực tập luân phiên có hướng dẫn và tự ôn tập tại bộ môn trong 18 tuần.
- + Kiến tập song song trong thời gian thực tập tại các cơ sở thực hành có ký hợp đồng đào tạo với Trường.
- + Thực hiện 02 bệnh án (theo mẫu của bộ môn) ở mỗi cơ sở thực hành.

Học viên về thực tập tại cơ quan chủ quản trong 04 tuần, và thực hiện 10 bệnh án thu hoạch.

Học viên vắng 01 buổi thực tập có hướng dẫn tại điểm thực hành, hoặc 03 buổi tại các cơ sở sẽ không được dự thi thực hành.

7. Cán bộ giảng dạy: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

8. Tài liệu dạy học

8.1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình Phẫu thuật hàm mặt - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8.2. Tài liệu tham khảo

1. Brad W. Neville, Douglas D. Damm, Carl M. Allen, Angela C. Chi (2016), *Oral and Maxillofacial Pathology*, fourth edition, John Wiley & Sons, Inc.
2. Christopher J. Haggerty, Robert M. Laughlin (2015), *Atlas of Operative Oral and Maxillofacial Surgery*, John Wiley & Sons, Inc.
3. Pushkar Mehra, Richard D'Innocenzo (2016), *Manual of Minor Oral Surgery for the General Dentist*, second edition, John Wiley & Sons, Inc.
4. Stanley f. Malamed, Daniel L. Orr II (2015), *Medical Emergencies in the Dental Office*, seventh edition, Mosby, an imprint of Elsevier Inc.
5. Thomas von Arx Scott Lozanoff (2017), *Clinical Oral Anatomy, A Comprehensive Review for Dental Practitioners and Researcher*, Springer.

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT HÀM MẶT

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH04011, RH04041

Tổng số tín chỉ:	5	Lý thuyết:	2	Thực hành:	3
Phân bố thời gian (tiết):	90	Lý thuyết:	30	Thực hành:	60
Số giờ tự học (tiết):	60				

Đối tượng: chuyên khoa 1 RHM, cao học RHM, nội trú RHM

Học phần tiên quyết: bệnh học miệng – hàm mặt

Học phần học trước: phẫu thuật miệng

Bộ môn phụ trách: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

2. Mô tả về học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm các đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng của các loại chấn thương hàm mặt, các u và nang lành tính và ác tính thường gặp vùng hàm mặt; khám, chẩn đoán và xử trí được các trường hợp chấn thương hàm mặt liên quan đến phần mềm, phần xương. Thực hiện việc sơ cấp cứu và chăm sóc người bệnh bị chấn thương hàm mặt; phẫu thuật nang và u lành tính, ác tính vùng hàm mặt. Giải thích cơ chế hình thành dị tật khe hở bẩm sinh vùng hàm mặt, các rối loạn hình thái, chức năng và tâm lý ở người bệnh bị dị tật khe hở bẩm sinh, vẽ và mô tả được các kỹ thuật cơ bản trong phẫu thuật tạo hình khe hở bẩm sinh môi – vòm miệng.

3. Mục tiêu học phần:

Học phần này nhằm trang bị cho học viên:

3.1. Về kiến thức

3.1.1. Áp dụng điểm mốc giải phẫu vùng miệng và hàm mặt vào phẫu thuật hàm mặt.

3.1.2. Vận dụng nguyên tắc phẫu thuật ngoại khoa nói chung và phẫu thuật hàm mặt nói riêng.

3.1.3. Chỉ định và diễn giải các dấu chứng lâm sàng và các xét nghiệm được sử dụng trong phẫu thuật hàm mặt.

3.1.4. Mô tả được bằng thuật ngữ hình ảnh chẩn đoán hình ảnh bệnh lý răng miệng thường gặp.

3.1.5. Nhận biết các bệnh lý toàn thân của bệnh nhân và điều trị.

3.2. Về kỹ năng

3.2.1. Hỏi bệnh sử chính xác và thực hiện trình tự khám miệng và hàm mặt.

3.2.2. Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt.

3.2.3 Thực hiện thủ thuật, phẫu thuật cách an toàn phù hợp với kỹ thuật và các nguyên tắc phẫu thuật.

3.2.4. Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị, tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.

3.2.5. Thực hiện điều trị cấp cứu và đúng chuyên khoa.

3.3. Về thái độ

3.3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

3.3.2. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.3.3. Sáng tạo và đổi mới ứng dụng tiến bộ trong lĩnh vực phẫu thuật hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra

Số TT	Kết quả mong muốn đạt được	Thang bloom	Mức độ
CLO1	Khám bệnh nhân cấp cứu hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO2	Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Xử trí được vết thương phần mềm và gãy xương hàm	Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị	Kiến thức Thái độ	3 3
CLO5	Tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 3

			4
CLO6	Nêu các nguyên tắt tạo, thẩm mỹ vùng hàm mặt	Kiến thức	3
CLO7	Trình bày các yếu tố nguy cơ gây dị tật khe hở môi – vòm miệng.	Kiến thức	3
CLO8	Trình bày kế hoạch điều trị các dị tật bẩm sinh hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO9	Mô tả một số kỹ thuật mô môi – vòm miệng.	Kiến thức	2
CL010	Xử trí tai biến phẫu thuật và cách phòng tránh.	Kiến thức Kỹ năng	4
CL011	Mô tả hình ảnh mô bệnh học bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL012	Trình bày các phương pháp điều trị bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL013	Trình bày các phương pháp điều trị hỗ trợ bệnh nhân bướu ác tính hàm mặt.	Kiến thức	3

5. Nội dung học phần:

STT	Chủ đề	Số tiết		
		LT	TH	Tự học
10	Đại cương phẫu thuật hàm mặt	2		4
11	Nhiễm khuẩn vùng miệng và hàm mặt	5	5	10
12	Chấn thương hàm mặt ở trẻ em, người cao tuổi	5	10	10
13	Phẫu thuật tạo hình, tái tạo và thẩm mỹ cơ bản vùng hàm mặt	3	10	6
14	Phẫu thuật điều trị bệnh lý khớp thái dương hàm	2	10	4

15	Phẫu thuật điều trị bệnh lý tuyến nước bọt	3	5	6
16	Phẫu thuật điều trị dị tật vùng hàm mặt	5	10	10
17	Phẫu thuật điều trị ung thư hàm mặt	5	10	10
Tổng cộng		30	60	60

Thực hành: BV Trường ĐHYD Cần Thơ, BV Đa khoa Trung ương Cần Thơ, BV Mắt – RHM TP Cần Thơ, BV Ung bướu Cần Thơ

6. Phương pháp dạy học:

6.1. Phương pháp dạy

- Lý thuyết: thuyết trình liên hệ tình huống lâm sàng, thảo luận nhóm.
- Thực hành lâm sàng: thực tập tại Bệnh viện có chuyên khoa Răng Hàm Mặt, thảo luận nhóm, trình case lâm sàng.

6.2. Phương pháp học và tự học

- Lý thuyết: học viên đảm bảo tham dự > 80% số tiết lý thuyết giảng dạy trên giảng đường.

- Thực hành:

Học viên chia nhóm (từ 6-8 người/nhóm):

- + Thực tập luân phiên có hướng dẫn và tự ôn tập tại bộ môn trong 18 tuần.
- + Kiến tập song song trong thời gian thực tập tại các cơ sở thực hành có ký hợp đồng đào tạo với Trường.
- + Thực hiện 02 bệnh án (theo mẫu của bộ môn) ở mỗi cơ sở thực hành.

Học viên về thực tập tại cơ quan chủ quản trong 04 tuần, và thực hiện 10 bệnh án thu hoạch.

Học viên vắng 01 buổi thực tập có hướng dẫn tại điểm thực hành, hoặc 03 buổi tại các cơ sở sẽ không được dự thi thực hành.

7. Cán bộ giảng dạy: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

8. Tài liệu dạy học

8.1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình Phẫu thuật hàm mặt - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8.2. Tài liệu tham khảo

1. Brad W. Neville, Douglas D. Damm, Carl M. Allen, Angela C. Chi (2016), *Oral and Maxillofacial Pathology*, fourth edition, John Wiley & Sons, Inc.
2. Christopher J. Haggerty, Robert M. Laughlin (2015), *Atlas of Operative Oral and Maxillofacial Surgery*, John Wiley & Sons, Inc.
3. Pushkar Mehra, Richard D'Innocenzo (2016), *Manual of Minor Oral Surgery for the General Dentist*, second edition, John Wiley & Sons, Inc.
4. Stanley f. Malamed, Daniel L. Orr II (2015), *Medical Emergencies in the Dental Office*, seventh edition, Mosby, an imprint of Elsevier Inc.
5. Thomas von Arx Scott Lozanoff (2017), *Clinical Oral Anatomy, A Comprehensive Review for Dental Practitioners and Researcher*, Springer.

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA I RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT HÀM MẶT II

1. Thông tin về học phần

Mã học phần: RH04051

Tổng số tín chỉ:	4	Lý thuyết:	0	Thực hành:	4
Phân bố thời gian (tiết):	80	Lý thuyết:	0	Thực hành:	80
Số giờ tự học (tiết):	0				

Đối tượng: chuyên khoa 1 RHM, cao học RHM, nội trú RHM

Học phần tiên quyết: bệnh học miệng – hàm mặt

Học phần học trước: phẫu thuật hàm mặt

Bộ môn phụ trách: bộ môn nhổ răng - phẫu thuật hàm mặt

2. Mô tả về học phần

Đây là học phần tự chọn thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm các đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng của các loại chấn thương sọ mặt, nhiễm khuẩn, các u và nang lành tính và ác tính, dị tật bẩm sinh và mắc phải vùng hàm mặt; khám, chẩn đoán và xử trí được các trường hợp chấn thương hàm mặt liên quan đến phần mềm, phần xương. Thực hiện việc sơ cấp cứu và chăm sóc người bệnh bị chấn thương sọ mặt; nhiễm khuẩn, nang và u lành tính, ác tính, dị tật biến dạng sọ mặt bẩm sinh hay mắc phải.

3. Mục tiêu học phần:

Học phần này nhằm trang bị cho học viên:

3.1. Về kiến thức

3.1.1. Áp dụng điểm mốc giải phẫu vùng miệng và hàm mặt vào phẫu thuật hàm mặt.

3.1.2. Vận dụng nguyên tắc phẫu thuật ngoại khoa nói chung và phẫu thuật hàm mặt nói riêng.

3.1.3. Chỉ định và diễn giải các dấu chứng lâm sàng và các xét nghiệm được sử dụng trong phẫu thuật hàm mặt.

3.1.4. Mô tả được bằng thuật ngữ hình ảnh chẩn đoán hình ảnh bệnh lý răng miệng thường gặp.

3.1.5. Nhận biết các bệnh lý toàn thân của bệnh nhân và điều trị.

3.2. Về kỹ năng

3.2.1. Hỏi bệnh sử chính xác và thực hiện trình tự khám miệng và hàm mặt.

3.2.2. Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt.

3.2.3 Thực hiện thủ thuật, phẫu thuật cách an toàn phù hợp với kỹ thuật và các nguyên tắc phẫu thuật.

3.2.4. Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị, tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.

3.2.5. Thực hiện điều trị cấp cứu và đúng chuyên khoa.

3.3. Về thái độ

3.3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

3.3.2. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.3.3. Sáng tạo và đổi mới ứng dụng tiên bộ trong lĩnh vực phẫu thuật hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra

Số TT	Kết quả mong muốn đạt được	Thang bloom	Mức độ
CLO1	Khám bệnh nhân cấp cứu hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO2	Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Xử trí được vết thương phần mềm và gãy xương hàm	Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị	Kiến thức Thái độ	3 3
CLO5	Tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 4

CLO6	Nêu các nguyên nhân tạo, thẩm mỹ vùng hàm mặt	Kiến thức	3
CLO7	Trình bày các yếu tố nguy cơ gây dị tật khe hở môi – vòm miệng.	Kiến thức	3
CLO8	Trình bày kế hoạch điều trị các dị tật bẩm sinh hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO9	Mô tả một số kỹ thuật mô môi – vòm miệng.	Kiến thức	2
CL010	Xử trí tai biến phẫu thuật và cách phòng tránh.	Kiến thức Kỹ năng	4
CL011	Mô tả hình ảnh mô bệnh học bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL012	Trình bày các phương pháp điều trị bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL013	Trình bày các phương pháp điều trị hỗ trợ bệnh nhân bướu ác tính hàm mặt.	Kiến thức	3

5. Nội dung học phần:

STT	Chủ đề	Số tiết		
		LT	TH	Tự học
18	Khám lâm sàng - bệnh án chấn thương hàm mặt		5	
19	Hình ảnh trong chấn thương hàm mặt		5	
20	Điều trị gãy xương hàm		10	
21	Chích rạch áp xe nông vùng mặt		10	
22	Trật khớp thái dương hàm		10	
23	Kỹ thuật đóng lỗ thông miệng - xoang hàm		10	
24	Kỹ thuật lấy sỏi ống tuyến nước bọt		10	

25	Kỹ thuật điều trị nang lạnh tính xương hàm		10	
26	Phẫu thuật khe hở môi, vòm miệng		10	
Tổng cộng			80	

Thực hành: BV Trường ĐHYD Cần Thơ, BV Đa khoa Trung ương Cần Thơ, BV Mắt – RHM TP Cần Thơ, BV Ung bướu Cần Thơ

6. Phương pháp dạy học:

6.1. Phương pháp dạy

- Lý thuyết: thuyết trình liên hệ tình huống lâm sàng, thảo luận nhóm.
- Thực hành lâm sàng: thực tập tại Bệnh viện có chuyên khoa Răng Hàm Mặt, thảo luận nhóm, trình case lâm sàng.

6.2. Phương pháp học và tự học

- Lý thuyết: học viên đảm bảo tham dự > 80% số tiết lý thuyết giảng dạy trên giảng đường.

- Thực hành:

Học viên chia nhóm (từ 6-8 người/nhóm):

- + Thực tập luân phiên có hướng dẫn và tự ôn tập tại bộ môn trong 18 tuần.
- + Kiến tập song song trong thời gian thực tập tại các cơ sở thực hành có ký hợp đồng đào tạo với Trường.
- + Thực hiện 02 bệnh án (theo mẫu của bộ môn) ở mỗi cơ sở thực hành.

Học viên về thực tập tại cơ quan chủ quản trong 04 tuần, và thực hiện 10 bệnh án thu hoạch.

Học viên vắng 01 buổi thực tập có hướng dẫn tại điểm thực hành, hoặc 03 buổi tại các cơ sở sẽ không được dự thi thực hành.

7. Cán bộ giảng dạy: bộ môn nhổ răng - phẫu thuật hàm mặt

8. Tài liệu dạy học

8.1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình Phẫu thuật hàm mặt - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8.2. Tài liệu tham khảo

1. Brad W. Neville, Douglas D. Damm, Carl M. Allen, Angela C. Chi (2016), *Oral and Maxillofacial Pathology*, fourth edition, John Wiley & Sons, Inc.
2. Christopher J. Haggerty, Robert M. Laughlin (2015), *Atlas of Operative Oral and Maxillofacial Surgery*, John Wiley & Sons, Inc.
3. Pushkar Mehra, Richard D'Innocenzo (2016), *Manual of Minor Oral Surgery for the General Dentist*, second edition, John Wiley & Sons, Inc.
4. Stanley f. Malamed, Daniel L. Orr II (2015), *Medical Emergencies in the Dental Office*, seventh edition, Mosby, an imprint of Elsevier Inc.
5. Thomas von Arx Scott Lozanoff (2017), *Clinical Oral Anatomy, A Comprehensive Review for Dental Practitioners and Researcher*, Springer.

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA II RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT MIỆNG VÀ HÀM MẶT I

1. Thông tin về học phần

Mã học phần:

Tổng số tín chỉ:	6	Lý thuyết:	2	Thực hành:	4
Phân bố thời gian (tiết):	110	Lý thuyết:	30	Thực hành:	80
Số giờ tự học (tiết):	60				

Đối tượng: chuyên khoa II RHM

Học phần tiên quyết: bệnh học miệng – hàm mặt nâng cao I

Học phần học trước: phẫu thuật miệng nâng cao

Bộ môn phụ trách: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

2. Mô tả về học phần

Đây là học phần chính thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm các đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng của các loại chấn thương sọ mặt, nhiễm khuẩn, các u và nang lành tính và ác tính, dị tật bẩm sinh và mắc phải vùng hàm mặt; khám, chẩn đoán và xử trí được các trường hợp chấn thương hàm mặt liên quan đến phần mềm, phần xương. Thực hiện việc sơ cấp cứu và chăm sóc người bệnh bị chấn thương sọ mặt; nhiễm khuẩn, nang và u lành tính, ác tính, dị tật biến dạng sọ mặt bẩm sinh hay mắc phải.

3. Mục tiêu học phần:

Học phần này nhằm trang bị cho học viên:

3.1. Về kiến thức

- 3.1.1. Điều trị bệnh nhân chấn thương sọ mặt.
- 3.1.2. Điều trị bệnh nhân nhiễm khuẩn miệng và hàm mặt
- 3.1.3. Điều trị bệnh nhân biến dạng sọ mặt.
- 3.1.4. Điều trị bệnh nhân u, nang lành tính miệng và hàm mặt.
- 3.1.5. Điều trị bệnh nhân u, nang ác tính miệng và hàm mặt.

3.2. Về kỹ năng

- 3.2.1. Hỏi bệnh sử chính xác và thực hiện trình tự khám miệng và hàm mặt.

3.2.2. Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt.

3.2.3 Thực hiện thủ thuật, phẫu thuật cách an toàn phù hợp với kỹ thuật và các nguyên tắc phẫu thuật.

3.2.4. Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị, tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.

3.2.5. Thực hiện điều trị cấp cứu và đúng chuyên khoa.

3.3. Về thái độ

3.3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

3.3.2. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.3.3. Sáng tạo và đổi mới ứng dụng tiến bộ trong lĩnh vực phẫu thuật hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra

Số TT	Kết quả mong muốn đạt được	Thang bloom	Mức độ
CLO1	Khám bệnh nhân cấp cứu hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO2	Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Xử trí được vết thương phần mềm và gãy xương hàm	Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị	Kiến thức Thái độ	3 3
CLO5	Tư vấn bệnh lý và chuyển kịp thời và đúng chuyên khoa.	Kiến thức Kỹ năng Thái độ	3 3 4
CLO6	Phân tích kế hoạch điều trị bệnh lý vùng miệng và hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	3 4
CLO7	Trình bày các yếu tố nguy cơ gây dị tật khe hở	Kiến thức	3

	môi – vòm miệng.		
CLO8	Trình bày kế hoạch điều trị các dị tật bẩm sinh hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO9	Mô tả một số kỹ thuật mô môi – vòm miệng.	Kiến thức	2
CL010	Xử trí tai biến phẫu thuật và cách phòng tránh.	Kiến thức Kỹ năng	4 3
CL011	Mô tả hình ảnh mô bệnh học bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL012	Trình bày các phương pháp điều trị bướu ác tính xương hàm.	Kiến thức	3
CL013	Trình bày các phương pháp điều trị hỗ trợ bệnh nhân bướu ác tính hàm mặt.	Kiến thức	3

5. Nội dung học phần:

STT	Chủ đề	Số tiết		
		LT	TH	Tự học
1	Vật liệu sinh học ứng dụng trong phẫu thuật hàm mặt	3	05	6
2	Ứng dụng hệ thống định vị trong phẫu thuật hàm mặt	3	05	6
3	Điều trị phẫu thuật đau thần kinh V	3	05	6
4	Điều trị viêm xương hoại tử xương hàm do xạ trị	3	10	6
5	Điều trị chấn thương hàm mặt người bệnh đặc biệt	3	10	6
6	Điều trị gãy liên tầng mặt	3	10	6
7	Điều trị di chứng chấn thương hàm mặt	3	10	6
8	Thẩm mỹ nội khoa vùng mặt	3	10	6
9	Phẫu thuật tái tạo hàm mặt	3	10	6
10	Phẫu thuật kéo dẫn xương hàm	3	05	6

Tổng cộng	30	80	60
------------------	-----------	-----------	-----------

Thực hành:

Bệnh viện Trường ĐHYD Cần Thơ

Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ

Bệnh viện Mắt – RHM TP Cần Thơ

Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ

Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ

6. Phương pháp dạy học:

6.1. Phương pháp dạy

- Lý thuyết: thuyết trình liên hệ tình huống lâm sàng, thảo luận nhóm.
- Thực hành lâm sàng: thực tập tại Bệnh viện có chuyên khoa Răng Hàm Mặt, thảo luận nhóm, trình case lâm sàng.

6.2. Phương pháp học và tự học

- Lý thuyết: học viên đảm bảo tham dự > 80% số tiết lý thuyết giảng dạy trên giảng đường.

- Thực hành:

Học viên chia nhóm (từ 6-8 người/nhóm):

+ Thực tập luân phiên có hướng dẫn và tự ôn tập tại bộ môn trong 18 tuần.

+ Kiến tập song song trong thời gian thực tập tại các cơ sở thực hành có ký hợp đồng đào tạo với Trường.

+ Thực hiện 02 bệnh án (theo mẫu của bộ môn) ở mỗi cơ sở thực hành.

Học viên về thực tập tại cơ quan chủ quản trong 04 tuần, và thực hiện 10 bệnh án thu hoạch.

Học viên vắng 01 buổi thực tập có hướng dẫn tại điểm thực hành, hoặc 03 buổi tại các cơ sở sẽ không được dự thi thực hành.

7. Cán bộ giảng dạy: bộ môn nhổ răng - phẫu thuật hàm mặt

8. Tài liệu dạy học

8.1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình Phẫu thuật hàm mặt - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8.2. Tài liệu tự học

1. Brad W. Neville, Douglas D. Damm, Carl M. Allen, Angela C. Chi (2016), *Oral and Maxillofacial Pathology*, fourth edition, John Wiley & Sons, Inc.
2. Christopher J. Haggerty, Robert M. Laughlin (2015), *Atlas of Operative Oral and Maxillofacial Surgery*, John Wiley & Sons, Inc.
3. Pushkar Mehra, Richard D'Innocenzo (2016), *Manual of Minor Oral Surgery for the General Dentist*, second edition, John Wiley & Sons, Inc.
4. Stanley f. Malamed, Daniel L. Orr II (2015), *Medical Emergencies in the Dental Office*, seventh edition, Mosby, an imprint of Elsevier Inc.
5. Thomas von Arx Scott Lozanoff (2017), *Clinical Oral Anatomy, A Comprehensive Review for Dental Practitioners and Researcher*, Springer.

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN KHOA II RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT MIỆNG VÀ HÀM MẶT II

1. Thông tin về học phần

Mã học phần:

Tổng số tín chỉ:	4	Lý thuyết:	0	Thực hành:	4
Phân bố thời gian (tiết):	80	Lý thuyết:	0	Thực hành:	80
Số giờ tự học (tiết):	0				

Đối tượng: chuyên khoa 2 RHM

Học phần tiên quyết: bệnh học miệng – hàm mặt

Học phần học trước: phẫu thuật hàm mặt

Bộ môn phụ trách: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

2. Mô tả về học phần

Đây là học phần tự chọn thuộc nhóm kiến thức ngành. Nội dung gồm các đặc điểm dịch tễ học và lâm sàng của các loại chấn thương sọ mặt, nhiễm khuẩn, các u và nang lành tính và ác tính, dị tật bẩm sinh và mắc phải vùng hàm mặt; khám, chẩn đoán và xử trí được các trường hợp chấn thương hàm mặt liên quan đến phần mềm, phần xương. Thực hiện việc sơ cấp cứu và chăm sóc người bệnh bị chấn thương sọ mặt; nhiễm khuẩn, nang và u lành tính, ác tính, dị tật biến dạng sọ mặt bẩm sinh hay mắc phải.

3. Mục tiêu học phần:

Học phần này nhằm trang bị cho học viên:

3.1. Về kiến thức

3.1.1. Lập kế hoạch tổ chức đội hình cấp cứu chấn thương hàm mặt.

3.1.2. Lập kế hoạch tổ chức khám sàng lọc bệnh nhân phẫu thuật khe hở môi – vòm miệng.

3.1.3. Chỉ định và diễn giải các xét nghiệm được sử dụng trong phẫu thuật hàm mặt.

3.1.4. Mô tả được bằng thuật ngữ hình ảnh chẩn đoán hình ảnh bệnh lý răng miệng.

3.1.5. Tổ chức hội chẩn khoa và liên khoa người bệnh có bệnh lý toàn thân của bệnh nhân và điều trị.

3.1.6. Vận dụng phương pháp nghiên cứu khoa học sức khỏe răng miệng trong hoạt động nghề nghiệp.

3.2. Về kỹ năng

3.2.1. Hỏi bệnh sử chính xác và thực hiện trình tự khám miệng và hàm mặt.

3.2.2. Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt.

3.2.3 Thực hiện thủ thuật, phẫu thuật cách an toàn phù hợp với kỹ thuật và các nguyên tắc phẫu thuật.

3.2.4. Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị, tư vấn bệnh lý và chuyên kịp thời và đúng chuyên khoa.

3.2.5. Thực hiện điều trị cấp cứu và phối hợp chuyên chuyên khoa.

3.3. Về thái độ

3.3.1. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân.

3.3.2. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.

3.3.3. Sáng tạo và đổi mới ứng dụng tiến bộ trong lĩnh vực phẫu thuật hàm mặt.

4. Chuẩn đầu ra

Số TT	Kết quả mong muốn đạt được	Thang bloom	Mức độ
CLO1	Khám bệnh nhân cấp cứu hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO2	Chẩn đoán/ xác định các vấn đề bệnh lý miệng và hàm mặt	Kiến thức Kỹ năng	3 3
CLO3	Xử trí được vết thương phần mềm và gãy xương hàm	Kỹ năng Thái độ	4
CLO4	Nhận biết và ngăn ngừa các vấn đề tai biến liên quan đến điều trị	Kiến thức Thái độ	3 3
CLO5	Tư vấn bệnh lý và phối hợp chuyên khoa.	Kiến thức Kỹ năng	3 3 4

		Thái độ	
CLO6	Nêu các nguyên tắt tạo, thẩm mỹ vùng hàm mặt	Kiến thức	3
CLO7	Trình bày các yếu tố nguy cơ gây dị tật khe hở môi – vòm miệng.	Kiến thức	3
CLO8	Trình bày kế hoạch điều trị các dị tật bẩm sinh hàm mặt.	Kiến thức	3
CLO9	Mô tả một số kỹ thuật mô môi – vòm miệng.	Kiến thức	2
CL010	Xử trí tai biến phẫu thuật và cách phòng tránh.	Kiến thức Kỹ năng	4

5. Nội dung học phần:

STT	Chủ đề	Số tiết		
		LT	TH	Tự học
1	Tổ chức đội cấp cứu chấn thương		5	
2	Hình ảnh CBCT trong chấn thương hàm mặt		5	
3	Điều trị gãy liên tầng xương hàm		10	
4	Phẫu thuật điều trị áp xe vùng mặt dưới gây mê		10	
5	Trật khớp thái dương hàm đến muộn		05	
6	Kỹ thuật đóng lỗ thông miệng - xoang hàm		10	
7	Phẫu thuật chia đôi răng		10	
8	Phẫu thuật cấy implant nha khoa		10	
9	Phẫu thuật nhổ răng mọc kẹt, ngầm		10	
10	Phẫu thuật cấy chuyển răng		05	
Tổng cộng			80	

Thực hành: BV Trường ĐHYD Cần Thơ, BV Đa khoa Trung ương Cần Thơ, BV Mắt – RHM TP Cần Thơ, BV Ung bướu Cần Thơ

6. Phương pháp dạy học:

6.1. Phương pháp dạy

- Lý thuyết: thuyết trình liên hệ tình huống lâm sàng, thảo luận nhóm.
- Thực hành lâm sàng: thực tập tại Bệnh viện có chuyên khoa Răng Hàm Mặt, thảo luận nhóm, trình case lâm sàng.

6.2. Phương pháp học và tự học

- Lý thuyết: học viên đảm bảo tham dự > 80% số tiết lý thuyết giảng dạy trên giảng đường.

- Thực hành:

Học viên chia nhóm (từ 6-8 người/nhóm):

- + Thực tập luân phiên có hướng dẫn và tự ôn tập tại bộ môn trong 18 tuần.
- + Kiến tập song song trong thời gian thực tập tại các cơ sở thực hành có ký hợp đồng đào tạo với Trường.
- + Thực hiện 02 bệnh án (theo mẫu của bộ môn) ở mỗi cơ sở thực hành.

Học viên về thực tập tại cơ quan chủ quản trong 04 tuần, và thực hiện 10 bệnh án thu hoạch.

Học viên vắng 01 buổi thực tập có hướng dẫn tại điểm thực hành, hoặc 03 buổi tại các cơ sở sẽ không được dự thi thực hành.

7. Cán bộ giảng dạy: bộ môn nhỏ răng - phẫu thuật hàm mặt

8. Tài liệu dạy học

8.1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình Phẫu thuật hàm mặt - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

8.2. Tài liệu tham khảo

1. Brad W. Neville, Douglas D. Damm, Carl M. Allen, Angela C. Chi (2016), *Oral and Maxillofacial Pathology*, fourth edition, John Wiley & Sons, Inc.
2. Christopher J. Haggerty, Robert M. Laughlin (2015), *Atlas of Operative Oral and Maxillofacial Surgery*, John Wiley & Sons, Inc.
3. Pushkar Mehra, Richard D'Innocenzo (2016), *Manual of Minor Oral Surgery for the General Dentist*, second edition, John Wiley & Sons, Inc.
4. Stanley f. Malamed, Daniel L. Orr II (2015), *Medical Emergencies in the Dental Office*, seventh edition, Mosby, an imprint of Elsevier Inc.
5. Thomas von Arx Scott Lozanoff (2017), *Clinical Oral Anatomy, A Comprehensive Review for Dental Practitioners and Researcher*, Springer.

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHIÊN CỨU SINH RHM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHẪU THUẬT TẠO HÌNH HÀM MẶT

1. Thông tin về học phần

Mã học phần:

Tổng số tín chỉ: 5 Lý thuyết: 2 Thực hành: 3

Phân bố thời gian (tiết): 165 Lý thuyết: 30 Thực hành: 135

Bộ môn phụ trách: Bộ môn Phẫu thuật hàm mặt (PGs. Trương Nhật Khuê; PGs. Lâm Hoài Phương; Ts. Trần Thị Phương Đan).

2. Mô tả về học phần

Đây là một trong hai học phần cơ bản tự chọn định hướng chuyên ngành phẫu thuật và là học phần chính. Nội dung trang bị thêm kiến thức, thái độ và kỹ năng căn bản trong việc xử lý bệnh lý vùng răng miệng cũng như phẫu thuật tạo hình. Giúp sinh viên có thêm thời gian thực hành tại bệnh viện thực hiện những kỹ năng cơ bản và ứng dụng trong thực tế lâm sàng trong lĩnh vực phẫu thuật tạo hình.

3. Mục tiêu học phần

1. Phân tích các vật trong tạo hình miệng và hàm mặt
2. Lựa chọn được thẩm mỹ nội khoa vùng mặt
3. Xây dựng qui trình kỹ thuật phẫu thuật chỉnh hình xương hàm
4. Xây dựng qui trình kỹ thuật phẫu thuật chấn thương sọ mặt
5. Xây dựng qui trình kỹ thuật phẫu thuật khớp thái dương hàm
6. Xây dựng qui trình kỹ thuật phẫu thuật tái tạo miệng và hàm mặt

4. Chuẩn đầu ra

Số TT	Kết quả mong muốn đạt được	Mục tiêu	Chuẩn đầu ra của chương trình
A	Thiết kế được các vật trong tạo hình miệng và	1	3.1, 3.2

	hàm mắt		
B	Thảo luận chỉ định, chống chỉ định các vật trong tạo hình miệng và hàm mắt	1	3.1, 3.2
C	Trình bày cách thực hiện các vật trong tạo hình miệng và hàm mắt	1	3.1, 3.2
D	Thảo luận các phương pháp thẩm mỹ nội khoa vùng hàm mắt	2	3.1, 3.2, 4.11
E	Phân tích cách thực hiện các phương pháp thẩm mỹ nội khoa vùng hàm mắt	2	3.1, 3.2
F	Phân tích các phẫu thuật chỉnh hình xương hàm	3	3.1, 3.2
G	Phân tích cách thực hiện phẫu thuật chỉnh hình xương hàm	3	3.1, 3.2
H	Tooeng quan các phẫu thuật chấn thương sọ mặt	4	3.1, 3.2, 4.11
I	So sánh các phương pháp phẫu thuật chấn thương sọ mặt	4	3.1, 3.2
K	Phân tích các phẫu thuật khớp thái dương hàm	5	3.1, 3.2
L	Trình bày cách thực hiện phẫu thuật khớp thái dương hàm	5	3.1, 3.2, 4.11
M	So sánh các phẫu thuật tái tạo miệng và hàm mắt	6	3.1, 3.2, 4.2
N	Thảo luận các phẫu thuật tái tạo miệng và hàm	6	3.1, 3.2, 4.2

	mặt		
--	-----	--	--

5. Nội dung học phần

5.1. Lý thuyết

STT	Nội dung	Số tiết LT	Số tiết TT	Chuẩn đầu ra HP
1.	Các vật trong tạo hình miệng và hàm mặt	5	30	A,B,C
2.	Thẩm mỹ nội khoa vùng mặt	5	20	D E
3.	Phẫu thuật chỉnh hình xương hàm	5	25	F, G
4.	Phẫu thuật chấn thương sọ mặt	5	20	H,I
5.	Phẫu thuật khớp thái dương hàm	5	20	K, L
6.	Phẫu thuật tái tạo miệng và hàm mặt	5	20	M, N
Tổng cộng		30	135	

5.2. Thực hành tại BV trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bv Đa khoa Trung ương Cần Thơ, BV Mắt - Răng hàm mặt Cần Thơ

1. Phẫu thuật vá môi, vòm miệng
2. Phẫu thuật điều trị viêm nhiễm hàm mặt
3. Phẫu thuật điều trị gãy xương hàm
4. Phẫu thuật u, nang hàm mặt

6. Phương pháp dạy học:

6.1. Phương pháp dạy

- Thuyết trình.
- Thảo luận nhóm.
- Nghiên cứu và nêu vấn đề.

6.2. Phương pháp học và tự học

- Tự nghiên cứu tài liệu và nêu vấn đề thảo luận
- Viết và trình bày chuyên đề
- Nghe giảng

7. Cán bộ giảng dạy

Cán bộ bộ môn có trình độ từ Tiến sĩ trở lên thuộc chuyên ngành Phẫu thuật hàm mặt.

8. Tài liệu dạy học

8.1. Tài liệu giảng dạy

Giáo trình Phẫu thuật hàm mặt (dành cho học viên sau đại học) do bộ môn Phẫu thuật hàm mặt, trường Đại học Y Dược Cần Thơ biên soạn.

8.2. Tài liệu tham khảo

1. Trương Nhật Khuê và công sự (2016), *Giáo trình giải phẫu ứng dụng và phẫu thuật thực hành hàm mặt*, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
2. Lâm Hoài Phương (2010), *Dị tật bẩm sinh hàm mặt*, Nhà xuất bản Y học.
3. Lê Văn Sơn (2013), *Phẫu thuật bệnh lý hàm mặt*, tập 1, NXB giáo dục Việt Nam.
4. Trần Văn Trường (2014), *Bệnh lý miệng – chấn thương hàm mặt*, Nhà xuất bản Lao động.
5. Larheim T.A. (2006), *Maxillofacial Imaging*, Springer, Germany.
6. Marc M. Baltensperger, Gerold K. H. Eyrich (2009), *Osteomyelitis of the Jaw*, First edition, Springer.
7. Miloro M (2004), *Peterson's Principle of Oral and Maxillofacial Surgery*, 2nd edition, DC Becker Inc, London.

8. Paul Coulthard; et al. (2013), *Oral and Maxillofacial Surgery, Radiology, Pathology and Oral Medicine*, 3, Vol. 1, Churchill Livingstone Elsevier.
9. Peterson L.J, Ellis III E, Hupp J.R, Tucker M.R. (2004), *Contemporary Oral and Maxillofacial Surgery*. CV Mosby.
10. R.A Cawson-E.W.Odell (2001), *Oral cancer, Essential of oral pathology and oral medicine*, Sixth Edition, Wright, J.W. Eveson Hardcover.

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN

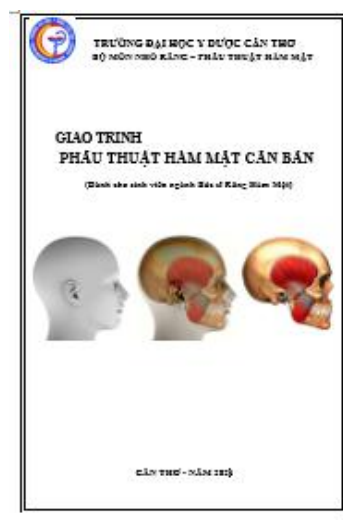
5. Giáo trình chuyên môn



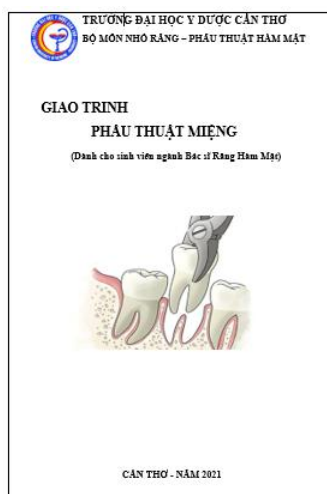
CẦN THƠ - NĂM 2020



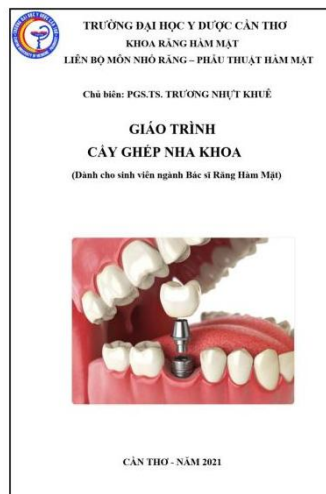
CẦN THƠ - NĂM 2021



CẦN THƠ - NĂM 2021



CẦN THƠ - NĂM 2021



CẦN THƠ - NĂM 2021



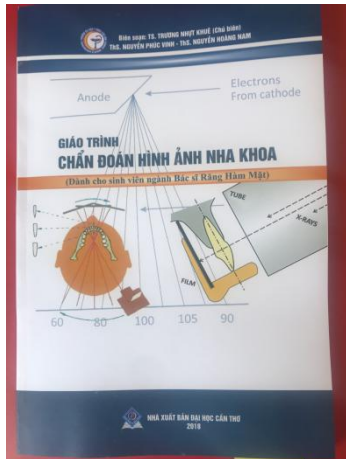
BIÊN SOẠN: PGS.TS. TRƯƠNG NHỰT KHUÊ

A B C D

NGÂN HÀNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

PHẪU THUẬT
HÀM MẶT

NHÀ XUẤT BẢN Y HỌC
2020



**Bảng kiểm đánh giá:
NHỔ RĂNG TIỂU PHẪU THUẬT**

HỌ TÊN SINH VIÊN:.....MSSV:.....

Ngày giờ:..... Số bệnh án:.....

Nội dung		Điểm				
		Không hoặc thực hiện không đúng	Có nhưng thực hiện không đầy đủ	Thực hiện đúng và đầy đủ	Thực hiện đúng và thuần thục	Tổng cộng
HỎI BỆNH	- Tiền sử	0	1	2	3	
	- Bệnh sử	0	1	2	3	
KHÁM	Khám và chẩn đoán răng cần nhổ	0	1	2	3	
TƯ THẾ BỆNH NHÂN	- Phù hợp răng cần nhổ và Bác sĩ	0	1	2	3	
CHỌN DỤNG	- Chọn đúng dụng cụ	0	1	2	3	

CỤ	- Chọn đầy đủ dụng cụ	0	1	2	3	
GÂY TÊ	- Chọn kỹ thuật gây tê (Vùng or tại chỗ)	0	1	2	3	
	- Kỹ thuật gây tê	0	1	2	3	
	- Hiệu quả tê	0	1	2	3	
KỸ THUẬT	- Kỹ thuật cầm kềm, nạy	0	1	2	3	
	- Vị trí và tư thế bác sĩ	0	1	2	3	
	- Qui tắc bàn tay trái	0	1	2	3	
	- Thao tác dùng kềm, đặt nạy	0	1	2	3	
	- Kỹ thuật NR bằng kềm or nạy	0	1	2	3	
	- Suốt quá trình thực hiện	0	1	2	3	
	- Kết quả nhổ răng	0	1	2	3	
	- Làm sạch ổ răng, bóp ổ răng	0	1	2	3	
VÔ TRÙNG	- Rửa tay thường qui, mang găng	0	1	2	3	
	- Trong suốt quá trình thực hiện	0	1	2	3	
KẾT THÚC	Lời dặn sau nhổ răng	0	1	2	3	

Điểm tổng cộng

Điểm trung bình = $\frac{\quad}{6} = \frac{\quad}{6}$

CÁN BỘ CHẤM THI 1

CÁN BỘ CHẤM THI 2

Bảng kiểm đánh giá:

CỔ ĐỊNH HÀM

HỌ TÊN SINH VIÊN:.....MSSV:.....

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Không hoặc thực hiện không đúng	Có nhưng thực hiện không đầy đủ	Thực hiện đúng và đầy đủ	Thực hiện đúng và thuần thực	Điểm đạt
1	Chỉ định - Đầy đủ - Đúng	1					
2	Chuẩn bị dụng cụ - Đầy đủ - Đúng	2					
3	Xỏ chỉ, xoắn chỉ thép - Đầy đủ - Đúng	3					

4	Cắt và dấu đười chỉ thép	- Đầy đủ - Đúng	2					
5	Kết quả	- Đầy đủ - Đúng	1					
6	Vệ sinh	- Đầy đủ - Đúng	1					
	TỔNG ĐIỂM		10					

CÁN BỘ CHẤM THI 1

CÁN BỘ CHẤM THI 2

Bảng kiểm đánh giá:

TƯỜNG TRÌNH THỦ THUẬT, PHẪU THUẬT

HỌ TÊN BỆNH NHÂN:.....SĐT:.....

Ngày giờ điều trị:..... Số bệnh án:.....

TT	Nội dung	Điểm chuẩn	Không hoặc thực hiên không đúng	Có nhưng thực hiên không đầy đủ	Thực hiện đúng và đầy đủ	Thực hiện đúng và thuần thục	Điểm đạt
1	Bệnh án Hành chánh	0.5					
2	Chẩn đoán	1	- Đầy đủ - Đúng				
3	Phương pháp	1	- Đầy đủ				

	điều trị	- Đúng						
4	Phương pháp vô cảm	- Đầy đủ - Đúng	1					
5	Vẽ hình	- Đầy đủ - Đúng	3					
6	Tường trình	- Đầy đủ - Đúng	3					
7	Trình bày	- Sáng tạo - Rõ ràng	0.5					
	TỔNG ĐIỂM		10					

CÁN BỘ CHẤM THI 1

CÁN BỘ CHẤM THI 2

Bảng kiểm đánh giá:

TRÌNH BỆNH ÁN

HỌ TÊN SINH VIÊN:.....MSSV:.....

Ngày giờ:..... Số bệnh án:.....

TT	Nội dung		Điểm chuẩn	Không hoặc thực hiện không đúng	Có nhưng thực hiện không đầy đủ	Thực hiện đúng và đầy đủ	Thực hiện đúng và thuần thực	Điểm đạt
1	Hình thức	- Đầy đủ - Đúng	3					
2	Nội dung	- Đầy đủ - Đúng	5					
3	Báo cáo	- Đầy đủ - Đúng	1					
4	Trả lời câu hỏi	- Đầy đủ - Đúng	1					

CÁN BỘ CHẤM THI 1

CÁN BỘ CHẤM THI 2

KHOA RĂNG HÀM MẶT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

LIÊN BM NHỎ RĂNG - PTHM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm 2021

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ TỰ HỌC

1. Thang điểm đánh giá

Đánh giá theo thang điểm 10, phòng đào tạo đại học sẽ chuyển đổi điểm theo thang điểm 4

2. Phương pháp kiểm tra tự học

Nội dung	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỷ lệ
Bài tập tự học	Chấm điểm bài tập tự học phần	Thang điểm	30%
	Chấm điểm bài tập tự học thực hành kỹ năng	Thang điểm	50%
	Chấm điểm bài tập tự học thực hành lâm sàng		
Chuyên đề tự học	Chấm điểm quyển chuyên đề tự học	Thang điểm	20%

3. Thang điểm chấm quyển chuyên đề tự học

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm
Phần hình thức		
1.	Trang bìa đúng quy định (tiêu đề, danh sách nhóm, MSSV,..)	0,5
2.	Format đúng quy định (canh lề, giãn dòng, font chữ, lỗi chính tả,..)	0,5
3.	Phù hợp giữa nội dung và hình thức trình bày (vd: bảng, biểu)	0,5
Phần nội dung		
4.	Trình bày nguyên nhân, cơ chế, phân loại	3,0
5.	Trình bày các phương pháp xử trí chấn thương răng	2,0

6.	Liệt kê được những phương pháp cố định răng	2,0
Phần tài liệu tham khảo		
7.	Đủ số tài liệu tham khảo (6 – 10 tài liệu)	0,5
8.	Đủ số tài liệu cập nhật trong 5 năm gần đây ($\geq 50\%$)	0,5
9.	Tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung	0,5
TỔNG		10,0

Thang điểm đánh giá kết quả làm bài chuyên đề (không báo cáo):

Mức	Trọng số	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Điểm	100%	>8	6.5 – 7.9	5.0 – 6.4	3.5 – 4.9	<3.5
Nội dung chuyên đề	70%	Chủ đề rõ ràng, nội dung mạch lạc dễ hiểu	Chủ đề rõ ràng, nội dung còn một vài chỗ khó hiểu	Chủ đề rõ ràng, nội dung không mạch lạc, khó hiểu	Không rõ chủ đề.	Không thực hiện
Hình thức gồm 4 tiêu chí: -Trang bìa đúng qui định -Format đúng quy định (canh lề, giãn dòng, font chữ) -Không sai lỗi chính tả,	30%	Đảm bảo các yêu cầu về hình thức	Có 1 tiêu chí thực hiện sai yêu cầu	Có 2 tiêu chí thực hiện sai yêu cầu	Có 3 tiêu chí thực hiện sai yêu cầu	Cả 4 tiêu chí thực hiện sai yêu cầu hoặc có quá nhiều lỗi chính tả, lỗi

lỗi đánh máy - Phù hợp giữa nội dung và hình thức trình bày (vd: bảng, biểu)						đánh máy
---	--	--	--	--	--	----------

QUY ĐỊNH THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CHUYÊN ĐỀ

TỔNG SỐ ĐIỂM TỐI ĐA: 100 điểm

Học phần: Chuyên ngành: Răng hàm mặt

Tên báo cáo viên:

Tên chuyên đề:

1. Hình thức chuyên đề:

Điểm tối đa	Điểm chấm
15	

2. Giá trị khoa học và sáng tạo:

Điểm tối đa	Điểm chấm
35	

3. Giá trị ứng dụng thực tiễn:

Điểm tối đa	Điểm chấm
35	

4. Hình thức và phong cách báo cáo: 15 điểm

Điểm tối đa	Điểm chấm
15	

- Thời gian: <15 phút
- Hỏi và trả lời: 15 phút

Tổng số điểm chấm:

Họ tên CB chấm:

Họ tên thư ký:

Ký tên

Ký tên

4. Thang điểm chấm bài tập nhóm tự học

STT	Nội dung chấm điểm	Điểm
Dịch tễ học		4
1.	Trình bày rõ các nguyên nhân, tuổi, giới, vị trí răng	2
2.	Trình bày rõ cơ chế chấn thương và phân loại	2
Các phương pháp xử trí		2
3.	Nêu đầy đủ các phương pháp điều trị	1,0
4.	Nêu đầy đủ các phương tiện	1,0
Dự phòng		4
5.	Nêu đầy đủ các phương pháp dự phòng	2,0
6.	Hướng dẫn	2,0
Tổng cộng		10

Tham gia vào hoạt động tự học lý thuyết (bài tập thiết kế tranh ảnh, cầm nang kiến thức bài học)

<i>Mức</i>	<i>Trọng số</i>	<i>Giỏi</i>	<i>Khá</i>	<i>Trung bình</i>	<i>Yếu</i>	<i>Kém</i>
<i>Điểm</i>	<i>100%</i>	<i>>8</i>	<i>6.5 – 7.9</i>	<i>5.0 – 6.4</i>	<i>3.5 – 4.9</i>	<i><3.5</i>
Hình ảnh rõ đẹp, kiến thức phù hợp nội dung chuyên đề	50%	>80%	>60-80%	>40-60%	>20-40%	<20%
Đảm bảo nội dung kiến thức	20%	Đảm bảo nội dung có: Nguyên nhân: <50% Triệu chứng: >=30% Phòng tránh: >=20%	Có đủ 3 loại nội dung nhưng không đảm bảo tỉ lệ	Không có kiến thức về dự phòng	Không có kiến thức về các nguyên nhân gây bệnh	Chỉ có nội dung triệu chứng
Khả năng đưa ra cộng đồng	30%	Rất tốt	Tốt	Trung bình	Yếu	Kém

CÁN BỘ CHẤM THI 1

CÁN BỘ CHẤM THI 2

TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA RĂNG HÀM MẶT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /RHM.SDH

Cần Thơ, ngày tháng năm 2021

HƯỚNG NGHIÊN CỨU

STT	Cán bộ hướng dẫn	Hướng nghiên cứu	Topic Dental Research
1	PGs.Ts. Trương Nhật Khuê	Cấy ghép nha khoa	Dentoalveolar and Implant
		Chấn thương hàm mặt	Maxillofacial Trauma
		Phẫu thuật tạo hình & tái tạo	Facial Plastic and Reconstructive Surgery
		Hình ảnh Răng hàm mặt	Maxillofacial Imaging
2	Ts.Bs. Trần Thị Phương Đan	Cộng đồng	Public Health
		Đau	Pain
		Sức khỏe răng miệng	Oral Health
		Nhiễm khuẩn	Infection
3	Ths.Bs.CKII Lâm Nhật Tân	Phẫu thuật miệng	Oral surgery
4	Ths.Bs.CKII Nguyễn Hoàng Nam	Răng khôn	Wisdom tooth
		Cấy ghép nha khoa	Dental implantology
5	Bs.CKII Nguyễn Thanh Hòa	Dị tật hàm mặt	Deformities

		Bệnh lý hàm mặt	Oral pathology
--	--	-----------------	----------------

- Các tiến sỹ Răng Hàm Mặt;

TRƯỞNG KHOA

- Các bộ môn/ liên BM;

- Đăng website Trường/Khoa

- Lưu: VP khoa.

PGs. Trương Nhật Khuê

TRƯỜNG ĐH Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA RĂNG HÀM MẶT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /RHM.BVTĐHYDCT

Cần Thơ, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ HỌC TẬP VÀ GIẢNG DẠY TẠI KHOA

I. QUY ĐỊNH CHUNG:

Học tập và giảng dạy ở bệnh viện là một phần của nhiệm vụ đào tạo do Khoa chịu trách nhiệm.

Khoa, Bệnh viện Trường là cơ sở thực hành có trách nhiệm tổ chức việc học tập, thực tập cho sinh viên, học viên, các thành viên trong bệnh viện và tuyển dưới.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ:

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo: Trợ lý đào tạo đại học và sau đại học có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với kế hoạch phát triển khoa học kỹ thuật của bệnh viện, trình giám đốc bệnh viện duyệt gồm:

Kế hoạch đào tạo cho các thành viên trong Khoa, Bộ môn.

Kế hoạch thực tập cho học sinh, sinh viên, học viên.

Kế hoạch kinh phí cho các nội dung đào tạo trên theo chế độ hiện hành.

2. Tổ chức thực hiện:

Trưởng Khoa phối hợp các phòng trong bệnh viện để triển khai kế hoạch đào tạo đã được giám đốc duyệt.

Trước khi học chuyên môn, các học sinh, sinh viên, học viên phải được học quy định về y đức, quy chế bệnh viện có liên quan và nội dung học tập tại bệnh viện.

Trưởng Khoa, điều dưỡng trưởng, các thành viên trong khoa phải tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên, học viên đến học tập.

Sau mỗi khoá học, mỗi đợt học tập phải tổ chức đánh giá kết quả học tập, nhận xét quá trình học tập và cấp giấy chứng nhận (nếu có).

3. Đội ngũ giảng viên, kể cả giảng viên kiêm chức phải:

Có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm.

Thực hiện nghiêm chỉnh chương trình giảng dạy và nội dung bài giảng đã được quy định.

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về học tập và thực hành của học sinh, sinh viên, học viên.

Giảng viên của trường tham gia công tác khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh tại bệnh viện được hưởng chế độ công tác của bệnh viện.

Giảng viên kiêm chức của bệnh viện tham gia giảng dạy được những chế độ công tác đào tạo theo quy định.

4. Học sinh, sinh viên, học viên có trách nhiệm:

Thực hiện nội quy, quy chế Khoa, bệnh viện, quy định kỹ thuật bệnh viện.

Thực hiện nghiêm chỉnh theo hướng dẫn của giảng viên.

Tôn trọng giảng viên và các thành viên trong bệnh viện

Có tinh thần ham học, đoàn kết giúp đỡ bạn, không được lạm dụng nghề nghiệp.

TRƯỞNG KHOA

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Phòng TC-HC-QT;
- Khoa Răng hàm mặt
- Các lớp RHM

PGs.Ts. Trương Nhật Khuê

Địa chỉ liên hệ

Bộ môn nhỏ răng – phẫu thuật hàm mặt

Khoa răng hàm mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

179 Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường An Khánh, Quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

Email: lbn-nrpthm@ctump.edu.vn

Điện thoại: (84-0292) 3 739730